

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
THANH TRA THÀNH PHỐ

Số: 16 /KL-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 14 tháng 7 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội và việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón tại một số doanh nghiệp kinh doanh phân bón trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai)

Thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TT ngày 30/3/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội và việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón tại một số doanh nghiệp kinh doanh phân bón trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai). Từ ngày 07/4/2026 đến ngày 21/5/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc với 09 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 38/BC-ĐTT ngày 09/6/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Khái quát một số thông tin chung của 09 doanh nghiệp:

- Về vốn đầu tư: Có 07/09 doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước; 02/09 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Nhật Bản, Samoa).

- Về quy mô sử dụng lao động: Có 04/09 doanh nghiệp sử dụng dưới 50 người lao động; 03/09 doanh nghiệp sử dụng từ 50 đến dưới 100 người lao động; 02/09 doanh nghiệp sử dụng trên 100 người lao động.

- Về hoạt động sản xuất, kinh doanh: Có 01/09 doanh nghiệp không sản xuất, chỉ hoạt động buôn bán phân bón; 08/09 doanh nghiệp hoạt động sản xuất và buôn bán phân bón.

- Về thời gian thành lập, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: 03/09 doanh nghiệp hoạt động dưới 10 năm; 06/09 doanh nghiệp hoạt động trên 10 năm.

- Về địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh: Có 05/09 doanh nghiệp nằm trong các khu công nghiệp; 04/09 doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

(Đính kèm phụ lục kết quả kiểm tra, xác minh đối với từng doanh nghiệp được thể hiện chi tiết tại Phụ lục số 01 -09)

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón

Khái quát chung về hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón của 09 doanh nghiệp:

- Có 08 doanh nghiệp hoạt động sản xuất và buôn bán phân bón, trong đó:
 - + Có 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất là: Công ty phân bón Việt Nhật; Công ty TNHH MTV An Điền; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc tế TM Grow; Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty cổ phần phân bón Miền Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.
 - + Có 02 doanh nghiệp không trực tiếp sản xuất phân bón là: Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam và Công ty TNHH SX- TM phân bón Đức Anh. Cụ thể: Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam ký hợp đồng gia công với Công ty Cổ phần hữu hạn VEDAN Việt Nam có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón số 0052/GCN-BVTV-PB cấp ngày 24/12/2021; hiệu lực 23/12/2026. Công ty TNHH SX- TM phân bón Đức Anh ký hợp đồng gia công với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón số 0288/GCN-BVTV-PB cấp ngày 10/11/2020; hiệu lực đến ngày 09/11/2025.
- Có 01 doanh nghiệp không hoạt động sản xuất mà chỉ hoạt động buôn bán phân bón là Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân.

1.1. Việc chấp hành các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh và hoạt động sản xuất, buôn bán phân bón

- Về Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón: 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón và còn hiệu lực đúng quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018; 03 doanh nghiệp còn lại không trực tiếp sản xuất phân bón nên không thuộc trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón.
- Về trình độ chuyên môn của người phụ trách sản xuất: 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón có bố trí người trực tiếp điều hành sản xuất có trình độ chuyên môn phù hợp đúng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.
- Về Quyết định công nhận lưu hành phân bón: 09 doanh nghiệp có Quyết định lưu hành phân bón và còn hiệu lực đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 36 Luật Trồng trọt năm 2018.
- Về quản lý nguồn gốc sản phẩm: Các doanh nghiệp nhập khẩu và kinh doanh có nguồn gốc sản phẩm phân bón rõ ràng, hồ sơ pháp lý đầy đủ theo đúng quy định tại Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.
- Về điều kiện cơ sở vật chất:
 - + Đối với 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón: Bố trí địa điểm sản xuất, diện tích nhà xưởng phù hợp với quy mô sản xuất; có dây chuyền, máy móc, thiết bị phù hợp với quy trình sản xuất từng loại, dạng phân bón; công suất vận

hành thấp hơn hoặc bằng với công suất thiết kế đúng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 41 Luật trồng trọt.

+ Đối với 03 doanh nghiệp không trực tiếp sản xuất phân bón nên không bố trí khu vực kho chứa và không sử dụng các trang thiết bị để sản xuất.

- Về khảo nghiệm phân bón: Có 01/09 doanh nghiệp là Công ty phân bón Việt Nhật có phân bón đang khảo nghiệm. Công ty đã ký hợp đồng với Trung tâm nghiên cứu Phân bón và Dinh dưỡng cây trồng thuộc Viện Thổ nhưỡng Nông hóa là đơn vị có đủ chức năng để khảo nghiệm phân bón theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Trồng trọt năm 2018 (Quyết định số 326/QĐ-BVTV-KH ngày 29/01/2018 của Cục Bảo vệ thực vật công nhận Trung tâm nghiên cứu Phân bón và Dinh dưỡng cây trồng thuộc Viện Thổ nhưỡng Nông hóa đủ điều kiện khảo nghiệm phân bón).

- Về xuất khẩu, nhập khẩu phân bón

+ 01/09 doanh nghiệp là Công ty phân bón Việt Nhật có xuất khẩu phân bón. Qua kiểm tra hồ sơ, Công ty phân bón Việt Nhật có hợp đồng, tờ khai và hóa đơn xuất khẩu đầy đủ theo từng lô hàng xuất khẩu đúng quy định tại Điều 43 Luật Trồng trọt năm 2018.

+ 01/09 doanh nghiệp là Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt có nhập khẩu phân bón. Qua kiểm tra hồ sơ, Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt có đầy đủ hợp đồng, các giấy chứng nhận liên quan đến từng lô hàng nhập khẩu và thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 44 và Điều 46 Luật Trồng trọt 2018; Điều 19 Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý phân bón.

1.2. Việc chấp hành quy định pháp luật về ghi nhãn hàng hóa

Có 07¹/09 doanh nghiệp thực hiện ghi nhãn hàng hóa đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017; 02²/09 doanh nghiệp không kiểm tra nhãn mác do tại thời điểm thanh tra doanh nghiệp không còn hàng hóa lưu tại kho.

1.3. Việc chấp hành quy định pháp luật về bảo quản phân bón

- Đối với 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón: Nhà xưởng có bố trí khu vực chứa nguyên liệu và khu vực thành phẩm (kho để bảo quản thành phẩm phân bón) riêng biệt đúng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.

¹ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam.

² Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân; Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh.



- Đối với 02 doanh nghiệp không trực tiếp sản xuất (ký hợp đồng gia công với Công ty đủ điều kiện sản xuất phân bón):

+ Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh ký hợp đồng gia công với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB trong hợp đồng thỏa thuận Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh chịu trách nhiệm cung cấp nguyên liệu và bảo quản thành phẩm nên Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh đã bố trí khu vực chứa nguyên liệu và khu vực thành phẩm riêng biệt đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.

+ Công ty TNHH Danlian Biotech Việt Nam ký hợp đồng gia công với Công ty Cổ phần hữu hạn VEDAN Việt Nam trong hợp đồng thỏa thuận Công ty Cổ phần hữu hạn VEDAN Việt Nam chịu trách nhiệm cung cấp nguyên liệu và bảo quản thành phẩm nên Công ty Cổ phần hữu hạn VEDAN Việt Nam đã bố trí khu vực chứa nguyên liệu và khu vực thành phẩm riêng biệt đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.

- Đối với Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân không sản xuất mà chỉ hoạt động buôn bán phân bón: Công ty thỏa thuận với bên cung cấp phân bón (đơn vị sản xuất, đơn vị nhập khẩu) để vận chuyển phân bón từ kho đơn vị sản xuất, đơn vị nhập khẩu đến trực tiếp địa điểm của khách hàng theo đơn đặt hàng, do đó Công ty không có kho bảo quản.

1.4. Việc chấp hành về chất lượng sản phẩm, hợp chuẩn và hợp quy sản phẩm

1.4.1. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001, 14001 hoặc tương đương) quy định đối với các công ty sản xuất phân bón:

- Năm 2024 và năm 2025:

+ Đối với 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón: Có áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phân bón theo ISO 9001:2015 đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 Luật trồng trọt năm 2018.

+ Đối với 02 doanh nghiệp không trực tiếp sản xuất phân bón: Bên đơn vị gia công là Công ty Cổ phần hữu hạn VEDAN Việt Nam và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB có áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phân bón theo ISO 9001:2015 đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 Luật trồng trọt năm 2018.

+ Đối với Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân không sản xuất mà chỉ hoạt động buôn bán phân bón: Không thuộc đối tượng phải thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Điều 42 Luật trồng trọt năm 2018.

- Năm 2026: Đoàn không tiến hành kiểm tra việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng do nội dung này đã bãi bỏ theo quy định bởi điểm a khoản 7 Điều 15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ban hành ngày 11/12/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

1.4.2. Việc công bố hợp quy phân bón

- 100% sản phẩm phân bón của 09 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón tại thời điểm thanh tra đều nằm trong danh mục sản phẩm được lưu hành tại Việt

Nam, các sản phẩm đều được chứng nhận hợp quy theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Đối với các sản phẩm phân bón là hàng nhập khẩu được đánh giá hợp quy theo từng lô hàng đúng quy định tại tiêu mục 4.2.2 mục 4.2 khoản 4 của QCVN 01-189:2019/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón được ban hành kèm theo của Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với các sản phẩm phân bón sản xuất trong nước được Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy và có Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy đúng quy định tại mục 4.3 khoản 4 của QCVN 01-189:2019/BNNPTNT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón được ban hành kèm theo của Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.4.3. Việc ký hợp đồng với tổ chức thử nghiệm phân bón được chỉ định

- Năm 2024 và năm 2025:

+ Đối với 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón: Có 04³/06 doanh nghiệp đã ký Hợp đồng nguyên tắc về dịch vụ thử nghiệm đối với đơn vị thử nghiệm được Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn (nay là bộ Nông nghiệp và Môi trường) chỉ định đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018. 02⁴/06 doanh nghiệp còn lại có 100% sản phẩm phân bón là nhập khẩu, có hồ sơ chứng nhận hợp quy của các sản phẩm theo từng lô hàng theo đúng quy định tại tiêu mục 4.2.2 mục 4.2 khoản 4 của QCVN 01-189:2019/BNNPTNT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón) được ban hành kèm theo của Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên không thuộc trường hợp phải thực hiện ký hợp đồng với đơn vị thử nghiệm phân bón.

+ Đối với 02 doanh nghiệp không trực tiếp sản xuất phân bón (ký hợp đồng gia công với Công ty đủ điều kiện sản xuất phân bón):

◆ Đối với Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh: không thực hiện ký hợp đồng thử nghiệm chất lượng phân bón theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.

◆ Đối với Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam: Bên đơn vị gia công là Công ty Cổ phần hữu hạn VEDAN Việt Nam đã ký Hợp đồng nguyên tắc về dịch vụ thử nghiệm đối với đơn vị thử nghiệm được Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) chỉ định đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.

³ Công ty phân bón Việt Nhật; Công ty TNHH MTV An Điền; Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty cổ phần phân bón Miền Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

⁴ Công ty cổ phần quốc tế Cuộc sống Việt; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc tế TM Grow.



+ Đối với Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân không sản xuất mà chỉ hoạt động buôn bán phân bón nên không thuộc trường hợp phải thực hiện ký hợp đồng thử nghiệm chất lượng phân bón đúng quy định tại Điều 51 Luật Trồng trọt năm 2018.

- Năm 2026: Đoàn không tiến hành kiểm tra việc ký hợp đồng với tổ chức thử nghiệm phân bón do nội dung này đã bị bãi bỏ theo quy định bởi điểm a khoản 7 Điều 15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ban hành ngày 11/12/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

1.4.4. Việc thực hiện kiểm nghiệm phân bón và lưu mẫu

- Đối với 08 doanh nghiệp hoạt động sản xuất và buôn bán phân bón: Qua kết quả kiểm tra ngẫu nhiên một số phiếu kết quả kiểm nghiệm chất lượng phân bón của các lô, mẫu lưu của từng lô, có 07⁵/08 doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm và lưu mẫu đúng quy định, 01 doanh nghiệp là Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh không thực hiện thử nghiệm chất lượng phân bón của từng lô hàng, không lưu mẫu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.

- Đối với Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân không sản xuất mà chỉ hoạt động buôn bán phân bón: không thuộc trường hợp phải thực hiện thử nghiệm chất lượng phân bón của từng lô hàng và lưu mẫu đúng quy định tại khoản 2 Điều 51 Luật Trồng trọt năm 2018.

1.5. Lấy mẫu phân bón và kết quả đánh giá chất lượng mẫu

- Đoàn thanh tra lấy ngẫu nhiên 21 mẫu phân bón của 07/09 doanh nghiệp để gửi mẫu đến Trung tâm thử nghiệm được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định thử nghiệm phân tích, đánh giá chất lượng sản phẩm. Kết quả thử nghiệm và đối chiếu với quy định tại QCVN 01-189:2019/BNNT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân bón, 21/21 mẫu phân bón đạt chất lượng (tỷ lệ 100%).

- 02 doanh nghiệp Đoàn thanh tra không tiến hành lấy mẫu:

+ Tại thời điểm thanh tra, Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh không còn phân bón tồn kho do Công ty đã ngừng hợp đồng gia công với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB từ ngày 09/11/2025 (do Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB hết hạn).

+ Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân là cơ sở kinh doanh buôn bán phân bón theo đơn đặt hàng, tại thời điểm thanh tra Công ty không còn phân bón để lấy mẫu.

⁵ Công ty phân bón Việt Nhật; Công ty TNHH MTV An Điền; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc tế TM Grow; Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty cổ phần phân bón Miền Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt, Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam.

1.6. Việc chấp hành các quy định pháp luật về Bảo vệ môi trường và Phòng cháy chữa cháy

1.6.1. Về môi trường

- Đối với 06 doanh nghiệp trực tiếp sản xuất phân bón: đã được cấp Giấy phép môi trường; thực hiện báo cáo môi trường; ký kết hợp đồng thu gom rác thải; bố trí kho chứa phân loại rác đúng quy định tại Điều 39, Điều 119 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Đối với 03⁶ doanh nghiệp không trực tiếp sản xuất phân bón: không phát sinh chất thải nguy hại và không thuộc đối tượng phải được cấp Giấy phép môi trường theo quy định Điều 39, Điều 49 Luật Môi trường năm 2020.

1.6.2. Về phòng cháy và chữa cháy

- Đối với 08⁷ doanh nghiệp có hoạt động sản xuất phân bón: đã xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy; xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy và bố trí các dụng cụ phòng cháy, chữa cháy đúng quy định tại Điều 8, Điều 10, Điều 11 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024.

- Đối với Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân không sản xuất mà chỉ hoạt động buôn bán phân bón: không bố trí, sử dụng kho (vận chuyển phân bón từ kho đơn vị sản xuất, đơn vị nhập khẩu đến trực tiếp địa điểm của khách hàng) nên không thuộc đối tượng phải thực hiện các phương án phòng cháy, chữa cháy.

1.7. Về thực hiện chế độ báo cáo và lưu trữ hồ sơ

- Các doanh nghiệp đã thực hiện báo cáo tình hình sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu phân bón với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đúng quy định tại điểm h khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.

- Các doanh nghiệp lưu trữ hồ sơ về đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001:2015) đang vận hành được thực hiện theo Mục 7.5 Tiêu chuẩn Việt Nam - TCVN ISO 9001:2015 và quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản nội bộ của Doanh nghiệp đảm bảo rõ ràng đầy đủ, dễ kiểm soát

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội

Khái quát chung về tình hình sử dụng lao động tại các doanh nghiệp:

- 02/09 doanh nghiệp không phát sinh trường hợp thuê mướn, sử dụng lao động. Cụ thể:

⁶ Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam, Công ty TNHH SX- TM phân bón Đức Anh, Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân.

⁷ Công ty phân bón Việt Nhật; Công ty TNHH MTV An Điền; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc tế TM Grow; Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty cổ phần phân bón Miền Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam và Công ty TNHH SX- TM phân bón Đức Anh.

+ Công ty TNHH Đầu tư Minh Hân chỉ hoạt động buôn bán phân bón, không phát sinh việc trực tiếp thuê mướn, sử dụng lao động. Công ty ký hợp đồng kinh tế với đơn vị vận tải, đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán, thuế để phục vụ hoạt động kinh doanh.

+ Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh hợp đồng với đơn vị khác để gia công, sản xuất phân bón, không phát sinh việc trực tiếp thuê mướn, sử dụng lao động. Công ty ký hợp đồng khoán với các đơn vị đóng gói, bốc xếp; ký hợp đồng kinh tế với đơn vị vận tải, đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán, thuế để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang tạm ngừng hoạt động sản xuất phân bón do Công ty đã ngừng hợp đồng gia công với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB từ ngày 09/11/2025 (Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ UBB hết hạn).

- 07/09 doanh nghiệp có trực tiếp sử dụng lao động để hoạt động sản xuất kinh doanh là: Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

Kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội đối với 07 doanh nghiệp có trực tiếp sử dụng lao động để hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

2.1. Về tuyển dụng lao động

Trong thời kỳ thanh tra, các doanh nghiệp có tuyển dụng người lao động để phục vụ sản xuất, kinh doanh. Việc tuyển dụng người lao động được thực hiện đúng quy định tại Điều 11 Bộ luật Lao động năm 2019; Trong quá trình tuyển dụng, các doanh nghiệp không thu phí tuyển dụng người lao động, không thu tiền đặt cọc và không thu giữ giấy tờ bản chính của người lao động; áp dụng thời gian thử việc đảm bảo đúng quy định tại Điều 25 Bộ luật Lao động năm 2019. Cụ thể: Không quá 60 ngày đối với công việc có yêu cầu trình độ chuyên môn, kỹ thuật từ cao đẳng trở lên; không quá 30 ngày đối với công việc có yêu cầu trình độ chuyên môn, kỹ thuật trung cấp, công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ và không quá 06 ngày đối với công việc khác (lao động phổ thông làm công việc đơn giản).

2.2. Về thực hiện hợp đồng lao động

- Các doanh nghiệp thực hiện giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản với đầy đủ người lao động và giao kết đúng loại hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 14, Điều 20 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Về nội dung thỏa thuận trong hợp đồng lao động: Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam thỏa thuận nội dung trong hợp đồng lao động đầy đủ, cụ thể

theo quy định; 06⁸/07 doanh nghiệp còn lại thỏa thuận một số nội dung trong hợp đồng lao động như: hình thức trả lương, trang bị bảo hộ lao động,...chưa cụ thể theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các doanh nghiệp đều phát sinh trường hợp người lao động nghỉ việc từ các lý do khác nhau như: Hết hạn hợp đồng lao động, người lao động thực hiện quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động do nguyện vọng cá nhân, người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Sau khi người lao động nghỉ việc, các doanh nghiệp có rà soát để chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động, trong đó có 04/07 doanh nghiệp không phát sinh trường hợp người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc; 03⁹/07 doanh nghiệp có thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc đúng quy định tại Điều 46 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 8 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Các doanh nghiệp không phát sinh trường hợp người lao động bị mất việc làm và không phát sinh trường hợp thuê lại lao động.

2.3. Về bố trí thời giờ làm việc và nghỉ ngơi tại doanh nghiệp

- Các doanh nghiệp bố trí thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi cho người lao động đúng quy định tại Điều 105 và Điều 109 Bộ luật Lao động năm 2019; bố trí cho người lao động nghỉ hằng tuần đúng quy định tại Điều 111 Bộ luật Lao động năm 2019 và bố trí cho người lao động nghỉ lễ, tết đúng quy định tại Điều 112 Bộ luật Lao động năm 2019; giải quyết chế độ ngày nghỉ hằng năm cho người lao động đúng quy định tại Điều 113 và Điều 114 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Trong thời kỳ thanh tra, có 03¹⁰/07 doanh nghiệp không tổ chức cho người lao động làm thêm giờ, 04¹¹/07 doanh nghiệp tổ chức cho người lao động làm thêm giờ đúng quy định tại Điều 107 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 59, Điều 60 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. Cụ thể: Trước khi tổ chức làm thêm giờ, doanh nghiệp có thỏa thuận bằng văn bản với người lao động và tổ chức cho người lao động làm thêm giờ không vượt quá thời gian quy định.

⁸ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

⁹ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow.

¹⁰ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam.

¹¹ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.



2.4. Về trả lương cho người lao động

- Các doanh nghiệp có xây dựng thang lương, bảng lương, quy chế lương, thưởng để áp dụng trả lương, thưởng cho người lao động và thỏa thuận các quy định về tiền lương, phụ cấp, thưởng, chế độ nâng lương, nâng bậc trong hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể (nếu có) đúng quy định tại Điều 93 và Điều 103 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Trong năm 2024 và năm 2025; các doanh nghiệp áp dụng mức lương cơ bản trả cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ. Từ tháng 01/2026; các doanh nghiệp đã thực hiện điều chỉnh lương cho người lao động đảm bảo mức lương cơ bản trả cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ. Ngoài tiền lương cơ bản, các doanh nghiệp có thêm các khoản phụ cấp, trợ cấp và các khoản thưởng theo năng suất, chuyên cần để tăng thêm thu nhập cho người lao động.

- Các doanh nghiệp áp dụng hình thức trả lương theo thời gian đúng quy định tại Điều 96 Bộ luật Lao động năm 2019; thực hiện trả lương cho người lao động kịp thời đúng quy định tại Điều 97 Bộ luật Lao động năm 2019 và có thực hiện thông báo, xét thưởng cho người lao động vào dịp Tết nguyên đán theo quy định tại Điều 104 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Đối với 04^{12/07} doanh nghiệp có tổ chức cho người lao động làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm: 04 doanh nghiệp trả lương làm thêm giờ, lương làm việc vào ban đêm cho người lao động đúng quy định tại Điều 98 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 55, Điều 56 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

2.5. Về thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc

- 03^{13/07} doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở, với số lượng đoàn viên trên 90% tổng số người lao động và thực hiện trích nộp kinh phí công đoàn đúng quy định tại khoản 9 điều 22, khoản 2 Điều 26 Luật Công đoàn năm 2012 và khoản 9 Điều 25, điểm b khoản 1 Điều 29 Luật Công đoàn năm 2024 ; thương lượng và ký kết Thỏa ước lao động tập thể với các nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật đúng quy định tại Điều 75 Bộ luật Lao động năm 2019; xây dựng Quy chế dân chủ cơ sở đúng quy định tại Điều 48 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc đúng quy định tại mục 1 Chương V Bộ luật Lao động năm 2019, mục 1 Chương V Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; tổ chức Hội nghị người lao động đúng quy định tại Điều 47 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

¹² Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

¹³ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

ngày 14/12/2020 của Chính phủ; Có thực hiện các chế độ phúc lợi cho đoàn viên như: Tổ chức cho người lao động tham quan, nghỉ mát; tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán, Quốc tế Phụ nữ, tặng quà nhân dịp Quốc tế thiếu nhi để khen thưởng con đoàn viên đạt thành tích tốt trong học tập; thăm hỏi đoàn viên khi ốm đau, hiếu hỷ; quyên góp giúp đỡ, hỗ trợ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn.

- 04¹⁴/07 doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức đại diện người lao động (Việc thành lập, gia nhập và tham gia hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở là quyền của người lao động theo quy định tại Điều 170 Bộ luật Lao động năm 2019).

2.6. Về xử lý kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, tranh chấp lao động, khiếu nại về lao động

- Về thực hiện xây dựng và đăng ký nội quy lao động:

+ Công ty TNHH Phân bón An Điền sử dụng dưới 10 người lao động nên không phải ban hành nội quy lao động bằng văn bản theo quy định tại khoản 1 Điều 118 Bộ luật Lao động năm 2019; doanh nghiệp có thỏa thuận cụ thể các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất trong hợp đồng lao động đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

+ 03¹⁵/07 chi nhánh áp dụng nội quy lao động do Công ty mẹ đã xây dựng và đăng ký đúng quy định tại Điều 118, Điều 119 Bộ luật Lao động năm 2019.

+ 03¹⁶/07 doanh nghiệp đã xây dựng và đăng ký nội quy lao động đúng quy định tại Điều 118, Điều 119 Bộ luật Lao động năm 2019.

- Về xử lý kỷ luật lao động:

+ 06¹⁷/07 doanh nghiệp không phát sinh trường hợp xử lý kỷ luật người lao động.

+ 01/07 doanh nghiệp là Công ty phân bón Việt Nhật có phát sinh 06 trường hợp xử lý kỷ luật người lao động, trong đó có 02 trường hợp xử lý kỷ luật với hình thức cách chức và 04 trường hợp xử lý với hình thức khiển trách. Công ty đã thực hiện xử lý kỷ luật lao động đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 122 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Trong thời kỳ thanh tra, các doanh nghiệp không phát sinh trường hợp bồi thường trách nhiệm vật chất; không phát sinh các trường hợp tranh chấp lao động, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về lao động.

¹⁴ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotech Việt Nam.

¹⁵ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

¹⁶ Công ty phân bón Việt Nhật; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotech Việt Nam.

¹⁷ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotech Việt Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.



2.7. Về thực hiện các quy định đối với lao động đặc thù và thực hiện bình đẳng giới

- Các doanh nghiệp thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ và thực hiện công tác bình đẳng giới đúng quy định tại Chương X Bộ luật Lao động năm 2019. Cụ thể: Thực hiện giảm thời gian làm việc 60 phút/ngày đối với lao động nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi; có thông báo và giải quyết cho lao động nữ nghỉ hành kinh, mỗi ngày được nghỉ 30 phút, mỗi tháng được nghỉ ít nhất 03 ngày; Có bố trí buồng vệ sinh cho lao động nữ; Không đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động nữ mang thai; người lao động đang nghỉ thai sản hoặc nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

- 02¹⁸/07 doanh nghiệp có sử dụng người lao động là người cao tuổi và thực hiện các quy định riêng đối với người lao động cao tuổi đúng quy định, cụ thể: bố trí người lao động cao tuổi làm công việc phù hợp với sức khỏe đúng quy định tại khoản 3 Điều 149 Bộ luật Lao động năm 2019; tổ chức khám sức khỏe định kỳ ít nhất 06 tháng/lần đối với người lao động cao tuổi đúng quy định khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, Vệ sinh lao động năm 2015.

- Các doanh nghiệp không sử dụng lao động là người khuyết tật, không sử dụng lao động chưa thành niên.

- Công ty phân bón Việt Nhật có sử dụng 04 người lao động là người nước ngoài đã được cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 151 Bộ luật Lao động năm 2019. 06/07 doanh nghiệp còn lại không sử dụng lao động là người nước ngoài.

2.8. Về thực hiện các quy định về Bảo hiểm xã hội (BHXH)

Trong thời kỳ thanh tra, các doanh nghiệp đã tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đúng quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024; thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp kịp thời đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và khoản 4 Điều 13 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024; lập hồ sơ để người lao động được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đúng quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và khoản 2 Điều 13 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024.

2.9. Về thực hiện các quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Công ty TNHH Danlian Biotech Việt Nam không sử dụng người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; 06/07 doanh nghiệp còn lại có sử dụng người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đúng quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

¹⁸ Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow

- Có 04¹⁹/07 doanh nghiệp không sử dụng người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và không sử dụng người lao động làm các nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 03²⁰/07 doanh nghiệp có sử dụng và thực hiện phân loại người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ cho người lao động đúng quy định Điều 22 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 và Thông tư số 03/2025/TT-BLĐTBXH ngày 11/02/2025, Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020, Thông tư số 19/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các doanh nghiệp đều xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm, trong đó có 05/07 doanh nghiệp xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động đầy đủ nội dung theo quy định, 02²¹/07 doanh nghiệp có xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động nhưng chưa có nội dung về thông tin, tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Các doanh nghiệp bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp đúng quy định tại Điều 72 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Điều 36 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành - Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam bố trí người làm công tác y tế và 06/07 doanh nghiệp còn lại ký hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người lao động đúng quy định Điều 73 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Điều 37 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Về thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên:

+ Đối với 04²²/07 doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức đại diện người lao động nên chưa thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015.

+ Đối với 03²³/07 doanh nghiệp đã thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên, xây dựng quy chế hoạt động theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015. Trong đó, Công ty phân bón Việt Nhật đã thỏa thuận chi trả tiền phụ cấp trách nhiệm định kỳ cho thành viên tham gia mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam và Chi

¹⁹ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam.

²⁰ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow.

²¹ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam.

²² Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam.

²³ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.



nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt chưa thỏa thuận chi trả tiền phụ cấp trách nhiệm định kỳ cho thành viên tham gia mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015.

- Các doanh nghiệp thực hiện công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động đúng quy định tại Điều 80 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam không sử dụng các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. 06/07 doanh nghiệp còn lại có sử dụng các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đúng quy định tại Điều 31 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015.

- Các doanh nghiệp đã phối hợp với đơn vị có chức năng để tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho các nhóm đối tượng đúng quy định tại Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Chương III Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và khoản 5, khoản 6 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

- Các doanh nghiệp có trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động đúng quy định tại Điều 23 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Điều 8 Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trong đó, Công ty TNHH Phân bón An Điền mở sổ theo dõi trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động nhưng chưa ghi nhận đầy đủ thông tin và chưa có đủ chữ ký xác nhận của người lao động là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 06/07 doanh nghiệp còn lại đã mở sổ theo dõi trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo quy định.

- Các doanh nghiệp xây dựng các nội quy, quy trình vận hành đối với từng máy, thiết bị, quy trình làm việc an toàn, vệ sinh lao động đúng quy định tại Điều 15 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Điều 6 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và treo, đặt các biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn về an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị, nơi làm việc đúng quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015.

- Các doanh nghiệp có tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động đúng quy định tại Điều 77 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và ban hành kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc đúng quy định Điều 19, Điều 78 Luật An toàn, vệ sinh lao động, khoản 1 Điều 8 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Các doanh nghiệp đã phối hợp với các đơn vị có chức năng để thực hiện quan trắc môi trường lao động đúng quy định tại Điều 18 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015. Trong đó, có 05/07 doanh nghiệp phối hợp để thực hiện

quan trắc môi trường lao động đầy đủ các nội dung theo quy định; 02²⁴/07 doanh nghiệp có kết quả quan trắc môi trường lao động nhưng không có nội dung đánh giá yếu tố tiếp xúc nghề nghiệp là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ (mẫu số 4 - Phụ lục III) và khoản 19 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

- Về bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động đối với 03²⁵/07 doanh nghiệp có sử dụng người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm:

+ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam sử dụng lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại không bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn vệ sinh cho phép theo quy định (tiếng ồn và nhiệt độ tại một số khu vực làm việc không bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn vệ sinh cho phép) nên phải thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động. Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam đã thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động đúng quy định tại Điều 24 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015 và Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Công ty phân bón Việt Nhật và Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow sử dụng lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong môi trường làm việc có yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn vệ sinh cho phép theo quy định nên không thuộc trường hợp phải thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các doanh nghiệp lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động đúng quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Các doanh nghiệp đã phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động đúng theo quy định tại Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015.

- Các doanh nghiệp lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe bệnh tật người lao động theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Trong thời kỳ thanh tra, các doanh nghiệp không để xảy ra tai nạn lao động.

²⁴ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

²⁵ Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow.



III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh việc chấp các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón và trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội tại 09 doanh nghiệp kinh doanh phân bón trên địa bàn thành phố Đồng Nai nêu trên thể hiện đa số các nghiệp đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong động sản xuất, kinh doanh phân bón và trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên qua thanh tra, các doanh nghiệp vẫn còn một số nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo quy định và có các hành vi vi phạm cụ thể như sau:

1. Đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón

Có 01 doanh nghiệp là Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh còn một số nội dung chưa thực hiện theo quy định cụ thể:

- Không ký hợp đồng thử nghiệm mẫu phân bón của năm 2024 và 2025 theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018.
- Không thực hiện thử nghiệm mẫu từng lô phân bón theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.
- Không lưu mẫu sản phẩm của từng lô phân bón xuất xưởng theo quy định về thời gian bảo quản mẫu lưu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018.

2. Đối với việc chấp hành các quy định trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội

- Có 06²⁶ doanh nghiệp thỏa thuận một số nội dung trong hợp đồng lao động chưa cụ thể theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Công ty TNHH Phân bón An Điền và Công ty TNHH Danlian Biotec Việt Nam xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm nhưng chưa có nội dung về thông tin, tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.
- Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam và Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt chưa thỏa thuận để thực hiện chi trả phụ cấp trách nhiệm cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên theo quy định tại khoản 5 Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.
- Công ty TNHH Phân bón An Điền lập sổ theo dõi trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động nhưng chưa ghi nhận đầy đủ thông tin và chưa

²⁶ Công ty TNHH Phân bón An Điền; Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam; Công ty phân bón Việt Nhật; Nhà máy sản xuất - Chi nhánh Công ty CP Quốc Tế TM Grow; Công ty Cổ phần Quốc tế Cuộc sống Việt; Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt.

có đủ chữ ký xác nhận của người lao động là chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Nhà máy Super Phốt phát Long Thành - Công ty CP Phân bón Miền Nam và Chi nhánh Đồng Nai - Công ty TNHH TM Trang trại Việt phối hợp với đơn vị có chức năng thực hiện quan trắc môi trường lao động nhưng chưa thực hiện nội dung đánh giá yếu tố tiếp xúc bệnh nghề nghiệp là chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ (mẫu số 4 - Phụ lục III) và khoản 19 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

3. Xác định hành vi vi phạm; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật

3.1. Xác định hành vi vi phạm

- Căn cứ các nội dung doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo quy định của pháp luật nêu trên có các hành vi vi phạm như sau:

+ Năm 2024 và năm 2025, Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh không ký hợp đồng thử nghiệm mẫu phân bón của theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 41 Luật Trồng trọt năm 2018. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 21 Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về Trồng trọt.

+ Năm 2024 và năm 2025, Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh Không thực hiện thử nghiệm mẫu từng lô phân bón theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về Trồng trọt.

+ Năm 2024 và 2025, Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh không lưu mẫu sản phẩm của từng lô phân bón xuất xưởng theo quy định về thời gian bảo quản mẫu lưu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 50 Luật Trồng trọt năm 2018. Hành vi này vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 31/2023/NĐ-CP ngày 09/6/2023 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về Trồng trọt.

- Các nội dung doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ theo quy định của pháp luật còn lại không thuộc các trường hợp hành vi vi phạm để xem xét xử lý vi phạm hành chính (các nội dung tại mục 2 phần III).

3.2. Trách nhiệm

Trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm pháp luật nêu trên thuộc về Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh với vai trò là doanh nghiệp được phép sản xuất và lưu hành phân bón tại Việt Nam.



IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

- Qua thanh tra, Đoàn Thanh tra phát hiện có 01/09 doanh nghiệp là Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh có hành vi vi phạm pháp luật trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực sản xuất phân bón. Căn cứ Biên bản xác định hành vi vi phạm của Đoàn Thanh tra, Thanh tra thành phố đã chuyển hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xem xét, xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh.

- Về kết quả xử lý kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 05/6/2026, Chi cục Trưởng Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 21/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh với tổng số tiền xử phạt là 60.000.000 đồng. Ngày 15/6/2026, Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phân bón Đức Anh đã thực hiện nộp tiền phạt theo Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 05/6/2026 của Chi cục Trưởng Chi cục Phát triển nông thôn.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những nội dung kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra thành phố kiến nghị, xử lý một số nội dung sau đây:

1. Đối với các doanh nghiệp

Đề nghị các doanh nghiệp tổ chức khắc phục các nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Trồng trọt nêu tại mục 1 và mục 2 phần III Kết luận thanh tra này.

2. Kiến nghị UBND thành phố có văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương có liên quan thường xuyên thực hiện các nội dung sau:

2.1. Đối với Sở Nội vụ

- Hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong việc thực hiện các quy định của pháp luật Lao động, Luật An toàn, vệ sinh lao động và Luật Bảo hiểm xã hội để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động và góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp.

- Hằng năm, xây dựng Kế hoạch kiểm tra phải thực hiện xử lý chồng chéo, trùng lặp theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ.

2.2. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón.

- Hằng năm, xây dựng Kế hoạch kiểm tra phải thực hiện xử lý chồng chéo, trùng lặp theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội và việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón tại một số doanh nghiệp kinh doanh phân bón trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai). Chánh Thanh tra thành phố kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố xem xét, chỉ đạo; đồng thời đề nghị các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra thực hiện những nội dung kiến nghị nêu trên và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh sau 15 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra. *lv*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- UBND thành phố (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra (thực hiện);
- Phòng NV 2 (theo dõi thực hiện KLTT);
- Lưu: VT, ĐTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Phạm Văn Thuận



